

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HS-ST
Ngày 23 – 02 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Luyện và bà Lê Thị Sử

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Dung – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hợi - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2022,

Đối với bị cáo: **Phạm Xuân V**, sinh ngày 11/9/197x tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Nơi thường trú: Xóm 5, xã MT, huyện YT, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Giáo viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hồng V và bà Đậu Thị T; vợ là Nguyễn Thị Hoa Q và có 03 con; tiền sự: Không.

Nhân thân: + Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2010/HSST ngày 30/3/2010 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt Phạm Xuân V 05 tháng 07 ngày tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2011/HSST ngày 27/9/2011 của Tòa án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An xử phạt Phạm Xuân V 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2019/HSST ngày 27/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xử phạt Phạm Xuân V 13 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/01/2020, chưa được xoá án tích.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 10/01/2022 đến ngày 19/01/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị Th. Sinh năm 197x. Địa chỉ: Xóm 2, xã XS, huyện DL, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 07 giờ ngày 10/01/2022, Phạm Xuân V đi xe taxi từ nhà của Vinh ở xóm 5, xã MT, huyện YT, tỉnh Nghệ An đến Trung tâm y tế huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An để uống Methadone. Lúc đi đến cầu ba ra thuộc xã Tràng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Vinh gặp 01 người đàn ông khoảng 45 tuổi, cao khoảng 1,7m, dáng người gầy đang đứng tại đây nên Vinh nghĩ người này là người bán ma túy. Vì trước đó Vinh có nghe bạn nghiện nói tại đây có người bán ma túy, do đó Vinh đã trả tiền xe taxi và xuống xe đi bộ đến gặp người này hỏi mua ma túy với mục đích để sử dụng. Vinh nói “Có hàng không để cho ba triệu” (Ý hỏi mua 3.000.000 đồng tiền ma túy heroine), người này nói “Có, đưa tiền đây”. Vinh đưa cho người này 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Người đàn ông đó lấy tiền, quay lưng lại một lúc rồi quay lại đưa cho Vinh 01 (một) gói nhỏ được quấn bên ngoài bằng khẩu trang y tế màu trắng. Vinh biết đó là gói ma túy nên nhận và cầm ở tay trái rồi đi bộ đến nhà nghỉ Sông Lam thuộc xóm 7, xã Tràng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An để sử dụng. Vào khoảng 08 giờ 15 phút cùng ngày, khi Phạm Xuân V vừa vào đến đầu hành lang để đặt phòng nghỉ tại Nhà nghỉ Sông Lam thuộc xóm 7, xã Tràng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thì bị Tổ công tác Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An yêu cầu kiểm tra. Do hoảng sợ nên Phạm Xuân V đã làm rơi gói ma túy xuống nền hành lang nơi Vinh đang đứng. Tổ công tác Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã phát hiện, thu giữ, niêm phong gói ma túy nói trên và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Xuân V.

Tại Kết luận giám định số 173/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 14/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: *“Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Phạm Xuân V gửi tới giám định là ma túy (Heroine). Chất bột màu trắng thu giữ của Phạm Xuân Vinh có khối lượng là: 3,697g (Ba phẩy sáu trăm chín mươi bảy gam)”*.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 16/CT-VKS-ĐL ngày 09/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An quyết định truy tố Phạm Xuân V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giữ nguyên Cáo trạng, quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Xuân V mức án từ 33 tháng tù đến 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Phạm Xuân V và xử lý các vật chứng theo quy định pháp luật; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phần tranh luận: Bị cáo Phạm Xuân V không có ý kiến tranh luận; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Xuân V thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố, Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra, phù hợp với Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nghệ An, do đó có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 08 giờ 15 phút ngày 10/01/2022, tại khu vực nhà Nghỉ Sông Lam (thuộc xóm 7, xã Trảng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An) Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã bắt quả tang Phạm Xuân V đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (heroine) có khối lượng 3,697g (ba phẩy sáu trăm chín mươi bảy gam) nhằm mục đích để sử dụng.

Như vậy, hành vi tàng trữ trái phép 3,697 gam ma túy (heroine) của bị cáo Phạm Xuân V đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” – vi phạm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về tình tiết tăng nặng: Năm 2019 bị cáo đã bị Tòa án xử phạt tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích mà lần này lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, đây là tình tiết tăng nặng “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; ông Phạm Hồng Vân, bà Đậu Thị Tuy là bố mẹ đẻ của bị cáo là người có công với cách mạng (Ông Phạm Hồng Vân được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba, Huân chương kháng chiến hạng Ba; bà Đậu Thị Tuy được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất), đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước về phòng chống ma túy, gây tác hại nghiêm trọng đến tình hình trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội,

làm suy thoái giống nòi, phá hoại kinh tế và hạnh phúc gia đình, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo Phạm Xuân V có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xử phạt tù về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân, bị cáo là người nghiện ma túy, chỉ vì để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy mà cố tình thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do đó cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có thu nhập thấp, không có tài sản nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Trong vụ án này, bị cáo Phạm Xuân V khai mua ma túy của một người đàn ông đáng người cao, gầy, khoảng 45 tuổi tại khu vực cầu bara thuộc xã Trảng Sơn, huyện Đô Lương nhưng Phạm Xuân V không biết họ tên, địa chỉ cụ thể. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã xác minh tại xã Trảng Sơn, huyện Đô Lương nhưng không xác định được đối tượng như mô tả của bị cáo Phạm Xuân V. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An không đủ căn cứ để xác minh làm rõ hành vi phạm tội của đối tượng này.

[6] Về vật chứng: Đối với số ma túy heroine còn lại sau khi lấy mẫu giám bị Nhà nước cầm tàng trữ, lưu hành; vỏ phong bì, 01 khẩu trang y tế, giấy màu trắng, 01 gói ni lông không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Phạm Xuân V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Xuân V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Xuân V 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tự nguyện chấp hành án hoặc tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/01/2022 đến ngày 19/01/2022. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo Phạm Xuân V.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 3,252 (Ba phẩy hai trăm năm mươi hai) gam heroine; vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 01 (Một) gói ni lông màu trắng, 01 (Một) khẩu trang y tế màu trắng, giấy màu trắng có trong 01 (Một) phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An được niêm phong.

Đặc điểm, tình trạng các vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/02/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô

Lương, tỉnh Nghệ An và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí, buộc bị cáo Phạm Xuân V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo Phạm Xuân V được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Đô Lương;
- Cơ quan CSĐT-Công an huyện Đô Lương;
- Cơ quan THAHS-Công an huyện Đô Lương;
- Sở Tư pháp Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Hà